

ĐỀ 01
ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH NĂNG KHIẾU
Môn Ngữ văn 8
Thời gian: 150 phút

Câu 1. (4,0 điểm)

Phân tích để làm rõ cái hay của những câu thơ sau:

- *Giấy đỏ buồn không thắm;*
Mực đọng trong nghiên sầu...

- *Lá vàng rơi trên giấy;*
Ngoài giờ mưa bụi bay.

(Vũ Đình Liên, Ông đồ)

Câu 2. (4,0 điểm)

Trong truyện ngắn **Lão Hạc** của Nam Cao, nhân vật “tôi” đã suy ngẫm:

“Chao ôi! Đối với những người ở quanh ta, nếu ta không cố tìm mà hiểu họ, thì ta chỉ thấy họ gàn dở, ngu ngốc, bần tiện, xấu xa, bỉ ổi... toàn những cớ để cho ta tàn nhẫn; không bao giờ ta thấy họ là những người đáng thương; không bao giờ ta thương (...). Cái bản tính tốt của người ta bị những nỗi lo lắng, buồn đau, ích kỉ che lấp mất”.

Trình bày cách hiểu của em về ý nghĩ trên của nhân vật “tôi”?

Câu 3. (12,0 điểm)

Nhận xét về đoạn tứ bình trong bài thơ **Nhớ rừng**, có ý kiến cho rằng:

“*Đây là đoạn tuyệt bút. Cả bốn bức tứ bình đều là những chân dung tự họa khác nhau của con hổ nhưng đã khái quát trọn vẹn về cái “thời oanh liệt” của chúa sơn lâm*”

Phân tích đoạn thơ tứ bình trong bài **Nhớ rừng** để làm rõ điều đó.

HƯỚNG DẪN CHẤM THI CHỌN HỌC SINH NĂNG KHIẾU

Ngữ văn 8

I. Hướng dẫn chung

- Giáo viên cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh, tránh trường hợp đếm ý cho điểm.
- Do đặc trưng của bộ môn Ngữ văn nên giáo viên cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm; khuyến khích những bài viết có ý tưởng riêng và giàu chất văn.
- Điểm lẻ toàn bài tính đến 0,25 điểm.

II. Đáp án và thang điểm

Câu 1: 4 điểm.

***Yêu cầu về hình thức:** Học sinh phải viết thành đoạn văn hoặc bài văn ngắn có cấu trúc hoàn chỉnh, bố cục mạch lạc, diễn đạt lưu loát:

***Yêu cầu về nội dung:**

+ Học sinh cần đặt những câu thơ này trong mạch cảm xúc chung của toàn bài để thấy được đây là những câu thơ hay, miêu tả mà biểu cảm, ngoại cảnh mà kì thực là tâm cảnh. 0,5 điểm

+ Nhân hóa giấy, mực thành những thực thể có thần thái, linh hồn, tình cảm: không người dùng đến giấy đỏ trở nên bẽ bàng, vô duyên, sắc màu nhợt nhạt, tàn phai không “thắm” Không miêu tả tâm trạng ông đồ, nhưng bằng biện pháp nhân hoá, hai câu thơ đã nói lên một cách thấm thía nhất, đắt nhất nỗi buồn tủi, xót xa của ông đồ, của những nhà nho thất thế, nỗi buồn trĩu nặng trong lòng ông đồ như lan tỏa, thấm sâu sang cả những vật vô tri vô giác. 0,75 điểm

+ Tả cảnh ngụ tình: Cảnh lá vàng rơi trên giấy, ô đồ ngồi bó gối ko buồn nhạt, mắt nhìn màn mưa bụi bay mịt mờ. Lá vàng rơi gợi sự tàn phai, rơi rụng, buồn bã, không sự sống; mưa bụi nhẹ bay vậy mà sao có cảm giác ảm đạm, lạnh lẽo. Mượn cảnh tàn tạ, buồn bã, ảm đạm của cảnh vật, đất trời để bộc lộ tâm trạng buồn, cô đơn, sầu tủi, lạc lõng, lẻ loi của ông đồ và của một thời tàn; nỗi buồn lan tỏa thấm vào cảnh vật gợi cảm giác nao nê, xót xa. 0,75 điểm

Câu 2: Trình bày cách hiểu của em về ý nghĩa của nhân vật “tôi” : 4điểm

***Yêu cầu về hình thức :** Viết thành bài văn hoặc đoạn văn ngắn, bố cục mạch lạc, lập luận chặt chẽ, diễn đạt lưu loát.

*** Yêu cầu về nội dung :**

+ Đây là lời triết lý hòa quyện trong cảm xúc trữ tình đầy xót thương của nhân vật “tôi” đối với người nông dân, đối với con người trong xã hội cũ. 0,5 điểm

+ Suy nghĩ của nhân vật “tôi” đã khẳng định một thái độ sống, một cách ứng xử, một cách nhìn, cách đánh giá con người mang tinh thần nhân đạo: Không thể nhìn cái vẻ bề ngoài để đánh giá con người; cần phải quan sát, suy nghĩ đầy đủ, sâu sắc về những con người hàng ngày sống quanh mình, cần phải nhìn nhận họ bằng lòng đồng cảm, bằng đôi mắt của tình thương. Khi đó mới biết đồng cảm, mới biết

nhìn ra và trân trọng những điều đáng thương, đáng quý ở họ. Nếu không sẽ có ác cảm hoặc kết luận sai lầm. *2,0 điểm*

+ Qua suy nghĩ của nhân vật “tôi”, Nam Cao đã nêu lên một phương pháp đúng đắn, sâu sắc khi đánh giá con người: Ta cần biết đặt mình vào cảnh ngộ cụ thể của họ thì mới có thể hiểu đúng, cảm thông đúng.

Vấn đề đôi mắt này đã trở thành một chủ đề sâu sắc, nhất quán trong sáng tác Nam Cao. Ông cho rằng con người chỉ thực sự xứng đáng với danh nghĩa con người khi biết đồng cảm với mọi người xung quanh, khi biết nhận thấy và trân trọng vẻ đẹp đáng quý ở họ. *1,0 điểm*

+ Học sinh có thể tự liên hệ bản thân về vấn đề nhìn nhận, đánh giá những người sống quanh mình, để rút ra bài học cho mình. *0,5 điểm*

Câu 3: 12 điểm

* ***Yêu cầu chung***: Học sinh viết được bài văn nghị luận chứng minh, bố cục chặt chẽ, ngôn ngữ trong sáng, diễn đạt lưu loát.

* ***Yêu cầu cụ thể***: học sinh có thể trình bày bài viết theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo được các yêu cầu sau:

+ ***Khái quát***: *1, 5 điểm*

- Đoạn thơ hay, cấu trúc tứ bình: bốn cảnh, cảnh nào cũng có núi rừng hùng vĩ làm nền để hình ảnh hổ được nổi bật. Bức chân dung tự họa khác nhau: chân dung hổ trong bốn cảnh ở bốn thời điểm được vẽ lại bằng kỉ niệm, bằng hồi ức của chính nó. Thời oanh liệt: thời tự do, tung hoành, thống trị đại ngàn của chúa tể rừng xanh.

- Đoạn thơ thứ ba, nằm trong chuỗi hồi ức về quá khứ oai hùng, mỗi cảnh gồm hai câu thơ, câu trước tả cảnh rừng, câu sau là chân dung của hổ trên nền thiên nhiên kì vĩ.

+ ***Phân tích, chứng minh***: *9,5 điểm*

- Cảnh đêm trăng đẹp, thơ mộng, huyền ảo. Hổ như một thi sĩ lãng mạn thưởng thức cái đẹp bên dòng suối.

- Cảnh ngày mưa ào ạt, dữ dội. Hổ vừa như bậc quân vương uy nghi, bình tĩnh, ung dung trước mọi sự biến động, vừa giống một nhà hiền triết thâm trầm lặng ngắt đất trời thay đổi sau mưa bão.

- Cảnh bình minh tươi đẹp, rực rỡ. Hổ như một đế vương hưởng lạc thú, say giấc nồng giữa khúc ca của muôn loài.

- Cảnh hoàng hôn đỏ rực màu máu. Hổ như một bạo chúa rừng già, tàn bạo đang giành lấy quyền lực làm chủ bóng tối, làm chủ vũ trụ.

=> Bộ tranh tứ bình đẹp tái hiện quá khứ huy hoàng, tự do với cảnh núi rừng hoang sơ, thơ mộng, kì vĩ, hổ hiện lên với tư thế lắm liệt kiêu hùng, đầy uy lực.

+ ***Tổng hợp, đánh giá***: *1,5 điểm*

- Khẳng định ý kiến ở đề bài là chính xác. Đoạn tứ bình là đoạn tuyệt bút, hay nhất của bài thơ, là bức chân dung tự họa của nhân vật trữ tình trong bốn thời điểm đã khái quát được một thời quá khứ oanh liệt, tự do, huy hoàng của chúa tể rừng xanh.

- Đoạn thơ mượn lời tâm sự của con hổ để diễn tả kín đáo tâm trạng và khát vọng của con người: Tâm trạng của nhà thơ lãng mạn, thân tù hãm nhưng tâm hồn vẫn nhớ thời hoàng kim của tự do, do đó bất hoà sâu sắc với thực tại tầm thường. Đó cũng là tâm trạng của người dân Việt Nam mất nước, nhớ tiếc khôn nguôi một “thời oanh liệt” của lịch sử dân tộc.

- Đoạn thơ góp phần khơi sâu cảm hứng chủ đạo của toàn bài: mượn lời con hổ bị nhốt ở vườn bách thú để diễn tả niềm khao khát tự do mãnh liệt và tâm sự yêu nước của con người trong những ngày mất nước.

ĐỀ 02
KÌ THI HỌC SINH GIỎI LỚP 8
Năm học: 2012 – 2013
Môn: Ngữ văn
Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)

Câu 1 (4 điểm).

Chỉ ra và nêu tác dụng của các biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn thơ sau:

" Từ ấy trong tôi bừng nắng hạ
Mặt trời chân lí chói qua tim
Hồn tôi là một vườn hoa lá
Rất đậm hương và rộn tiếng chim "

(Từ ấy-Tố Hữu)

Câu 2 (4 điểm)

Trình bày cảm nhận của em về hai câu thơ sau :

“ Chiếc thuyền im bến mỏi trở về nằm
Nghe chát muối thấm dần trong thớ vỏ”.

(*Quê hương - Tế Hanh*)

Câu 3 (12 điểm)

Nhận xét về hai bài thơ “ **Nhớ rừng**” (*Thế Lữ*) và “ **Khi con tu hú**” (*Tố Hữu*), có ý kiến cho rằng :

“ *Cả hai bài thơ đều thể hiện lòng yêu nước và niềm khao khát tự do cháy bỏng của tầng lớp thanh niên trí thức. Tuy nhiên thái độ đấu tranh cho tự do ở mỗi bài lại hoàn toàn khác nhau*”.

Bằng hiểu biết của mình về hai bài thơ, em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM THI HỌC SINH GIỎI

Môn Ngữ văn lớp 8 năm học 2012 - 2013

Câu 1 (4 điểm).

a- Chỉ ra được các phép tu từ có trong đoạn thơ (1 điểm).

b- Nêu được tác dụng của các phép tu từ được sử dụng trong đoạn thơ (3 điểm)

- Hai câu đầu sử dụng biện pháp nghệ thuật ẩn dụ " Bờng nắng hạ " (sự giác ngộ ở trong lòng), " Mặt trời chân lí " (lí tưởng cách mạng): Là những hình ảnh nghệ thuật đặc sắc diễn tả sự cao đẹp sáng ngời của lí tưởng cách mạng. Đó là sự giác ngộ, sự nhận thức sâu sắc bằng lí trí của người chiến sĩ cách mạng (1.5 điểm).

- Hai câu sau sử dụng nghệ thuật so sánh: " Hồn tôi là một vườn hoa lá" là biện pháp nghệ thuật so sánh độc đáo với từ so sánh " là " mang ý nghĩa khẳng định, đem cái trừu tượng " hồn tôi " so sánh với hình ảnh cụ thể " vườn hoa lá ": tất cả toát lên niềm vui sướng tràn ngập của nhà thơ khi được giác ngộ lý tưởng cách mạng (1.5 điểm).

Câu 2 (4 điểm)

a. Về hình thức : 1 điểm) Học sinh viết thành bài văn cảm thụ có bố cục 3 phần : **mở – thân – kết** rõ ràng ; diễn đạt, trình bày rõ ràng , lưu loát.

b. Về nội dung : (3 điểm) Cần chỉ rõ

* Biện pháp nghệ thuật :

- Nhân hoá : con thuyền

- Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác : nghe...

* Tác dụng : Hai câu thơ miêu tả chiếc thuyền nằm im trên bến sau khi vật lộn với sóng gió biển khơi trở về. Tác giả không chỉ “thấy” con thuyền đang nằm im trên bến mà còn thấy sự mệt mỏi , say sưa, còn “ cảm thấy” con thuyền ấy như đang lắng nghe chất muối thấm dần trong từng thớ vỏ của nó. Con thuyền vô tri đã trở nên có hồn, một tâm hồn rất tinh tế. Cũng như người dân chài, con thuyền lao động ấy cũng thấm đậm vị muối mặn mòi của biển khơi. Không có một tâm hồn tinh tế, tài hoa và nhất là nếu không có tấm lòng gắn bó sâu nặng với con người cùng cuộc sống lao động làng chài quê hương thì không thể có những câu thơ xuất thần như vậy

Câu 3 (12 điểm)

A. Yêu cầu chung :

- Kiểu bài : Nghị luận chứng minh
- Vấn đề cần chứng minh : Sự giống và khác nhau về niềm khao khát tự do trong “ Nhớ rừng” (Thế Lữ) và “ Khi con tu hú” (Tố Hữu).
- Phạm vi dẫn chứng : Hai bài thơ “Nhớ rừng” , “ Khi con tu hú”

B. Yêu cầu cụ thể : Cần đảm bảo những ý sau

I. Mở bài : (1.5 điểm)

- Giới thiệu khái quát bối cảnh Việt Nam trước CMT8 : Dân tộc ta chìm trong ách nô lệ của TD Pháp, nhiều thanh niên trí thức có tâm huyết với non sông đất nước đều khao khát tự do.
- Bài thơ “ Nhớ rừng” (Thế Lữ), “ Khi con tu hú” (Tố Hữu) đều nói lên điều đó.
- Trích ý kiến...

II. Thân bài : (**8 điểm**) Lần lượt làm rõ 2 luận điểm sau

1. Luận điểm 1 : (**4 điểm**) *Cả hai bài thơ đều thể hiện lòng yêu nước và niềm khao khát tự do cháy bỏng :*

- Vì yêu nước nên mới thấy hết nỗi tủi cực của cuộc sống nô lệ (d/c : Gậm một khối căm hờn trong cũi sắt...) , mới uất ức khi bị giam cầm (d/c : Ngọt làm sao , chết uất thôi...)
- Không chấp nhận cuộc sống nô lệ , luôn hướng tới cuộc sống tự do :
 - + Con hổ nhớ về cuộc sống tự do vùng vẫy ở núi rừng đại ngàn : Những đêm trăng đẹp , những ngày mưa, những bình minh rộn rã tung bồng... Con hổ lúc mơ màng như một thi sĩ, lúc lại như một bậc đế vương đầy quyền uy... (d/c...)
 - + Người thanh niên yêu nước tuy thân bị tù đày nhưng tâm hồn vẫn hướng ra ngoài song sắt để cảm nhận bức tranh mùa hè rực rỡ sắc màu, rộn rã âm thanh, đầy hương vị ngọt ngào...(d/c...)

2. Luận điểm 2 : (**4 điểm**) *Thái độ đấu tranh cho tự do khác nhau*

- “Nhớ rừng” là tiếng nói của một tầng lớp thanh niên có tâm sự yêu nước , đau đớn về thân phận nô lệ nhưng chưa tìm được con đường giải thoát, đành buông xuôi, bất lực. Họ đã tuyệt vọng, đã hết ước mơ chiến thắng, đã thôi nghĩ đến hành động... Đây là thái độ đấu tranh tiêu cực...(d/c...)
- Khi con tu hú là tiếng nói của một chiến sĩ cách mạng trẻ tuổi, đại diện cho những thanh niên đã đi theo con đường cứu nước mà cách mạng chỉ ra, biết rõ con đường cứu nước là gian khổ nhưng vẫn kiên quyết theo đuổi. Họ tin ở tương lai chiến thắng của cách mạng, đất nước sẽ độc lập, dân tộc sẽ tự do. Họ không ngừng đấu tranh để giải phóng dân tộc . Đây là thái độ đấu tranh rất tích cực.(d/c...)

3. Kết bài : (**1.5 điểm**)

Khẳng định lại giá trị của hai bài thơ

- Trân trọng nỗi niềm yêu nước sâu kín. Đó là nỗi đau nhức nhối vì thân phận nô lệ, khơi dậy niềm khao khát tự do và nhớ tiếc thời oanh liệt của dân tộc.
- Tiếng nói khao khát tự do ,ý thức đấu tranh giành tự do mạnh mẽ trong “Khi con tu hú” có tác dụng tích cực đối với thanh niên đương thời.

Hình thức trình bày : **1 điểm**

ĐỀ 03
ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC SINH GIỎI THCS
NĂM HỌC 2014 – 2015

Môn: Ngữ văn 8

Thời gian làm bài: 150 phút (*không kể thời gian giao đề*)

Đề khảo sát gồm: 01 trang

Câu 1 (4 điểm)

Chỉ rõ và phân tích giá trị biểu đạt của phép tu từ từ vựng trong các câu văn sau được trích trong truyện "Tôi đi học" của nhà văn Thanh Tịnh.

“Tôi quên thế nào được những cảm giác trong sáng ấy nảy nở trong lòng tôi như mấy cành hoa tươi mỉm cười giữa bầu trời quang đãng.”

“Trong lúc ông ta đọc tên từng người, tôi cảm thấy như quả tim tôi ngừng đập.”

Câu 2 (6 điểm):

Đọc đoạn văn sau:

"Chao ôi! Đối với những người ở quanh ta, nếu ta không cố tìm mà hiểu họ, thì ta chỉ thấy họ gàn dở, ngu ngốc, bần tiện, xấu xa, bỉ ổi... toàn những cớ để cho ta tàn nhẫn; không bao giờ ta thấy họ là những người đáng thương; không bao giờ ta thương ..."

(Trích “Lão Hạc” – Nam Cao)

Từ triết lí tình thương của ông giáo thể hiện qua đoạn văn trên, hãy nêu lên suy nghĩ của em về vai trò của tình thương trong cuộc sống.

Câu 3 (10 điểm):

Một trong những cảm hứng của thơ ca đầu thế kỉ XX là ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên. Qua bài thơ “Quê hương” của nhà thơ Tế Hanh và bài thơ “Khi con tu hú” của nhà thơ Tố Hữu, em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC SINH GIỎI
NĂM HỌC 2014 - 2015
Môn: Ngữ văn - lớp 8

Câu 1 (4 điểm)

Chỉ ra phép tu từ từ vựng có trong câu văn:

+ Câu văn: Tôi quên thế nào được những cảm giác trong sáng ấy nảy nở trong lòng tôi như mấy cành hoa tươi mỉm cười giữa bầu trời quang đãng.

- So sánh: *những cảm giác trong sáng ấy nảy nở trong lòng tôi như mấy cành hoa tươi mỉm cười giữa bầu trời quang đãng* (0,25 điểm)

- Nhân hóa: *mấy cành hoa tươi mỉm cười* (0,25 điểm)

- Hình ảnh *cành hoa tươi* biểu trưng cho cái đẹp, đáng nâng niu của tạo hoá ban cho con người. Dùng hình ảnh *cành hoa tươi* nhằm diễn tả những cảm giác, những rung động trong buổi đầu tiên thật đẹp đẽ, đáng yêu. Vẻ đẹp ấy không chỉ sống mãi trong tiềm thức, kí ức mà luôn tươi mới, vẹn nguyên. (1 điểm)

- Phép nhân hoá *mỉm cười* (0,25 điểm)

Tác dụng: diễn tả niềm vui, niềm hạnh phúc tràn ngập rạo rực và cả một tương lai đẹp đẽ đang chờ phía trước. Rõ ràng những cảm giác, cảm nhận đầu tiên ấy sống mãi trong lòng "tôi" với bao tràn ngập hy vọng về tương lai. (0,75 điểm)

- Qua phép tu từ so sánh và nhân hóa thấy kĩ niệm thật sâu nặng của nhà văn Thanh Tịnh trong ngày đầu đi học. (0,5 điểm)

+ Câu văn:

Trong lúc ông ta đọc tên từng người, tôi cảm thấy như quả tim tôi ngừng đập.

- Nói quá: *quả tim ngừng đập*. (0,25 điểm)

Tác dụng: Nhấn mạnh cảm giác quá hồi hộp của nhân vật tôi, góp phần diễn tả những kỉ niệm khó quên của nhân vật tôi trong ngày đầu tiên tới trường (0,75 điểm).

Câu 2 (6 điểm)

Về kĩ năng : Hs biết viết bài văn nghị luận đúng về hình thức, biết vận dụng một số thao tác lập luận để bày tỏ suy nghĩ, quan niệm của bản thân.

Về kiến thức : Cần đảm bảo một số ý

a, Mở bài: (0,25 điểm)

Học sinh đưa dẫn vấn đề từ câu nói của nhà văn Nam Cao trong truyện Lão Hạc để khẳng định tình yêu thương rất cần trong cuộc sống.

b, Thân bài: (5,5 điểm)

- **Giải thích**: Tình yêu thương là tình cảm tốt đẹp giữa con người với con người. Đó là sự sẻ chia, đồng cảm, yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau...trong cuộc sống (0,5 điểm)

- **Ý nghĩa**: Tình yêu thương có ý nghĩa và sức mạnh lớn lao.

Tình yêu thương đem đến cho con người niềm vui, hạnh phúc, cao hơn là mang lại sự sống, sự cảm hoá kì diệu, tiếp thêm sức mạnh để con người vượt qua mọi thử thách, khó khăn. (Dẫn chứng) (1 điểm)

Người cho đi tình yêu thương cũng cảm thấy thanh thản, hạnh phúc trong lòng. (Dẫn chứng) (1 điểm)

Tình yêu thương làm cho cuộc sống tốt đẹp hơn, là lực hấp dẫn kéo gần con người lại với nhau. Đáng sợ biết bao khi thế giới này chỉ có hận thù, chiến tranh. (0,5 điểm)

- Bàn luận (Mở rộng):

Phê phán những kẻ sống ích kỉ, thờ ơ vô cảm trước nỗi đau đồng loại (0,5 điểm)

Tuy nhiên tình yêu thương không phải là thứ có sẵn trong mỗi người, chỉ có được khi con người có ý thức nuôi dưỡng, vun trồng. (0,5 điểm)

Tình yêu thương cho đi phải trong sáng, không vụ lợi có thể nó mới có ý nghĩa. (0,5 điểm)

Hãy biến yêu thương thành hành động, yêu thương đúng cách, không mù quáng... (0,5 điểm)

- Rút ra bài học nhận thức và hành động : Sống yêu thương, trân trọng tình yêu thương của người khác dành cho mình và cũng cần biết san sẻ tình yêu thương với mọi người. (0,5 điểm)

c, Kết bài (0,25 điểm).

Khẳng định lại tình yêu thương là thứ tình cảm không thể thiếu trong cuộc sống của mỗi con người.

Câu 3 (10 điểm):

Yêu cầu chung

Về kĩ năng: Biết viết bài văn có bố cục rõ ràng, biết vận dụng linh hoạt các thao tác lập luận, các phương thức biểu đạt. Diễn đạt trong sáng, giàu hình ảnh và cảm xúc

Về kiến thức: Hiểu được nội dung ý kiến, phân tích làm sáng tỏ nội dung ấy trong bài thơ, nghệ thuật biểu hiện tiếng lòng của tác giả.

***Yêu cầu cụ thể: Cần đảm bảo một số ý cơ bản sau :**

a, Mở bài (0,5 điểm)

Dẫn dắt một cách hợp lí, logic: Khái quát về hai tác giả, hai bài thơ

Giới thiệu vấn đề: những cảm hứng của thơ ca đầu thế kỉ XX thường ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên.

b. Thân bài (9 điểm)

Bài thơ Quê hương của nhà thơ Tế Hanh:

Bức tranh thiên nhiên được vẽ ra qua tự giới thiệu về làng tôi của tác giả. Khung cảnh được tác giả vẽ ra là một khung cảnh của buổi sớm mai, với không gian thoáng đạt, trời trong, gió nhẹ, nắng mai hồng, với hình ảnh những con người dân trai tráng bơi thuyền đi đánh cá (1 điểm)

Khi trời trong gió nhẹ, sớm mai hồng

Dân trai tráng bơi thuyền đi đánh cá

Nổi lên trên nền trời nước mênh mông là những cánh buồm trắng đang rướn thân mình mạnh mẽ vượt trường giang

Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn mã

*Phăng mái chèo mạnh mẽ vượt trường giang
Cánh buồm giương to như mảnh hồn làng
Rướn thân trắng bao la thâu góp gió*

Việc sử dụng nghệ thuật so sánh *Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn mã* và *Cánh buồm giương to như mảnh hồn làng*, nghệ thuật ẩn dụ *mảnh hồn làng* kết với dùng động từ mạnh *phăng*, vượt gọi hình ảnh cánh buồm no gió, căng đầy. Dáng vóc thật hiên ngang, phóng khoáng tràn đầy sinh lực, tràn trề nhựa sống. Đó còn là khát vọng của người dân làng chài muốn chinh phục thiên nhiên biển cả, không gian với nhiều vùng biển xa xôi. Cánh buồm còn là biểu tượng cho những tâm hồn khoáng đạt bay bổng của làng quê. Không chỉ vẽ ra vẻ đẹp của làng quê qua hình ảnh buổi sớm mai hồng, con thuyền, dân trai tráng. Cảnh thiên nhiên trong bài thơ còn được thể hiện trong những buổi dân làng đón ghe về: (1,5 điểm)

*Ngày hôm sau ồn ào trên bến đỗ
Khấp dân làng tấp nập đón ghe về*

Cảnh thật ồn ào náo nhiệt của một vùng quê đón những người đi biển trở về thật là tấp nập, những âm thanh vui vẻ của một đời sống thanh bình khi kết quả lao động thật tốt đẹp *biển lặng, cá đầy ghe*. (1 điểm)

*Chiếc thuyền im bến mỏi trở về nằm
Nghe chát muối thấm dần trong thớ vỏ.*

Nghệ thuật nhân hóa *im bến mỏi trở về nằm* và ẩn dụ chuyên đổi cảm giác làm cho con thuyền trở nên như con người. Sau chuyến đi biển dài ngày con thuyền thanh thản trở về nằm nghỉ mà nồng nàn hơi thở mặn mòi của biển cả. Chỉ có một tình yêu thiên nhiên đến tha thiết, một nỗi nhớ quê da diết, cảnh sắc thiên nhiên của quê hương Tế Hanh dường như lúc nào cũng thường trực trong tâm tưởng nhà thơ, xa quê tác giả nhớ tới cái đặc trưng của làng chài: Màu nước xanh, cá bạc, chiếc buồm vôi và cái mùi nồng mặn của biển cả (1,5 điểm).

*Nay xa cách lòng tôi luôn tưởng nhớ
Màu nước xanh, cá bạc, chiếc buồm vôi,
Thoáng con thuyền rẽ sóng chạy ra khơi,
Tôi thấy nhớ cái mùi nồng mặn quá!*

Với Tô Hữu thì bức tranh thiên nhiên được vẽ ra không chỉ ở một quê cụ thể nào mà đó là không gian của cả một mùa hè ngọt ngào hương vị, khoáng đạt nên thơ. Mỗi hình ảnh thơ được viết ra từ tình yêu thiên nhiên, làng quê của tác giả (1 điểm)

*Khi con tu hú gọi bầy
Lúa chiêm đang chín, trái cây ngọt dần
Vườn râm dậy tiếng ve ngân
Bắp rây vàng hạt đầy san nắng đào
Trời xanh càng rộng càng cao
Đôi con diều sáo lộn nhào từng không.*

Khung cảnh thiên nhiên được mở ra với âm thanh của con chim tu hú. Thật là một bức tranh thiên nhiên tràn trề nhựa sống, đầy sắc màu của hương đồng gió nội: Sắc lúa đang chín vàng, trái chín, thêm sắc vàng của ngô đang phơi dưới cái nắng đào. (1 điểm)

Bức tranh thiên nhiên ở đây cũng thật rộn rã âm thanh: âm thanh của tiếng chim tu hú kêu, âm thanh của tiếng ve ngân râm ran, tiếng sáo diều vi vu.. Trong bức tranh cũng đã có sự chuyển hóa hoạt động của sự vật lúa chiêm đàng chín, trái cây ngọt dần, diều đương lộn nhào. Chỉ có những con người có tình yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống đến tha thiết như nhà thơ Tố Hữu mới vẽ ra một bức tranh thiên nhiên tràn trề nhựa sống đầy đủ sắc màu đến như vậy. (1,5 điểm)

* Đánh giá:

Bức tranh thiên nhiên ở hai bài thơ được vẽ ra đây áp những sáng tạo về câu chữ, nhịp điệu thơ sử dụng các biện pháp nghệ thuật hợp lý đã tạo nên những bức tranh về quê hương thật đặc sắc. Bức tranh được tạo ra khi chỉ là một làng chài ven biển cũng có khi là cả một vùng quê rộng lớn nhưng đều chất chứa tình cảm, tình yêu với quê hương đất nước. (0,5 điểm)

c, Kết bài: (0,5 điểm)

Khẳng định lại ý kiến nhận định.

Lưu ý:

Sau khi cộng điểm toàn bài kiểm tra nếu học sinh mắc một vài (2-3) lỗi chính tả và lỗi diễn đạt thông thường thì trừ (0,5 điểm)

Học sinh chữ viết câu thả mắc nhiều lỗi chính tả, lỗi diễn đạt (5 lỗi trở lên) trừ (0,75 điểm)

Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh; cần chủ động và linh hoạt trong việc vận dụng tiêu chuẩn cho điểm. Nếu thí sinh làm bài theo cách riêng nhưng vẫn đáp ứng được những yêu cầu cơ bản của đề bài thì vẫn cho đủ điểm như hướng dẫn chấm. Những bài viết có cảm xúc diễn đạt tốt, có sáng tạo cần được khuyến khích.